Câu 1.

Từ nào dưới đây có nghĩa giống với từ "nguy nga"?

A. đa dạng

B. phong phú

C. rạng rỡ

D. tráng lệ

Câu 2.

Từ ngữ nào dưới đây viết đúng chính tả?

A. gọn ghẽ

B. gượng ghạo

C. gần ghũi

D. ghế ghỗ

Câu 3.

Bức tranh nào dưới đây có thể dùng để minh hoạ cho khổ thơ sau?

Thăm thẳm bầu trời

Bồng bềnh mây trắng

Cánh chim chở nắng

Bay vào mùa xuân.

(Nguyễn Trọng Hoàn)

A.

A cartoon of frogs on lily pads in a river

Description automatically generated

B.



C.

A pond with flowers and birds flying over it

Description automatically generated

D.

A group of people walking on a path with water and kites

Description automatically generated

Câu 4.

Nam đang dạo chơi thì thấy có các bạn học sinh cùng nhau nhặt rác trên bãi biển nên cũng muốn tham gia. Trong trường hợp này, Nam nên nói như thế nào?

A. Các bạn đang làm gì thế?

B. Các bạn đi nhặt rác để làm gì?

C. Chúng mình cùng nhặt rác nhé!

D. Các bạn có biết cách phân loại rác không?

Câu 5.

Sự vật trong khổ thơ dưới đây được nhân hoá bằng cách nào?

Nắng chạy nhanh lắm nhé

Chẳng ai đuổi kịp đâu

Thoắt đã về vườn rau

Soi cho ông nhặt cỏ

Rồi xuyên qua cửa sổ

Nắng giúp bà xâu kim.

(Mai Văn Hai)

A. Dùng từ ngữ chỉ hoạt động của người để tả vật

B. Gọi vật bằng những từ ngữ chỉ người

C. Dùng từ ngữ chỉ đặc điểm của người để tả vật

D. Trò chuyện với vật như với người

Câu 6.

Câu nào dưới đây là câu nêu hoạt động?

A. Sân trường em rất đông vui, nhộn nhịp vào giờ ra chơi.

B. Chúng em phấn đấu học tập để đạt thành tích tốt.

C. Cô Hà là giáo viên chủ nhiệm lớp em.

D. Nét chữ của bạn Hoa rất đẹp, ngay ngắn.

Câu 7.

Câu thơ nào dưới đây có sử dụng biện pháp so sánh?

A. Làng quê lúa gặt xong rồi

Mây hong trên gốc rạ phơi trắng đồng.

(Trần Đăng Khoa)

B. Ngọn đèn sáng giữa trời khuya

Như ngôi sao nhỏ gọi về niềm vui.

(Phan Thị Thanh Nhàn)

C. Cánh đồng thơm ngát hương bay

Những chùm hoa nắng nở đầy quê thương.

(Nguyễn Lãm Thắng)

D. Ngày xuân mơ nở trắng rừng

Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang.

(Tố Hữu)

Câu 8.

Tiếng "ngoại" ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành động từ?

A. hình

B. quốc

C. xuất

D. bà

Câu 9.

Câu văn nào dưới đây sử dụng biện pháp nhân hoá miêu tả đúng bức tranh sau?

A river running through a valley

Description automatically generated

A. Dòng sông xanh biếc chảy quanh ngôi làng.

B. Dòng sông tựa như một chiếc khăn màu ngọc thạch.

C. Dòng sông như một tấm lụa xanh biếc chảy quanh xóm làng.

D. Dòng sông hiền hoà uốn lượn chảy quanh xóm làng.

Câu 10.

Nghe đoạn thơ sau và cho biết những loài vật nào báo hiệu hè về?

((Audio))

A. sơn ca, hoạ mi

B. chim sẻ, ve sầu

C. chích bông, hải âu

D. chim sâu, chào mào

Câu 11.

Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây nói về sự vất vả của người nông dân?

A. Buôn may bán đắt

B. Uống nước nhớ nguồn

C. Rừng vàng biển bạc

D. Một nắng hai sương

Câu 12.

Câu văn nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh và nhân hoá miêu tả đúng hình ảnh sau?

A deer drinking from a river

Description automatically generated

A. Tiếng suối chảy róc rách như một bản nhạc muôn điệu.

B. Cặp sừng của con nai như một nhánh cây khô.

C. Dòng thác hung dữ trút nước từ trên cao xuống.

D. Bên dòng thác trắng xoá như dải lụa, chú nai nhỏ thảnh thơi uống nước.

Câu 13.

Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây có thể thay thế cho đoạn in đậm trong câu văn sau?

Trước khi anh đi, cụ già đến thăm và chúc anh lên đường mạnh khoẻ, bình an, vượt qua được mọi gian lao, trở ngại .

A. Chân cứng đá mềm

B. Học một biết mười

C. Tài ca học rộng

D. Buôn may bán đắt

Câu 14.

Đáp án nào dưới đây thích hợp điền vào chỗ trống để tạo thành câu có biện pháp so sánh?

A blue sky with clouds

Description automatically generated

Những đám mây trắng xốp như [...]

A. dải lụa mềm mại

B. đàn cừu dạo chơi trên bầu trời

C. bông hoa rực rỡ sắc màu

D. những tia nắng vàng ươm

Câu 15.

Đọc đoạn văn dưới đây và chọn đáp án đúng.

(1) Năm lên bảy tuổi, bố tặng tôi một chiếc chuông gió. (2) Những quả chuông sứ ngời lên lớp men bóng với hoa văn ngộ nghĩnh , vui tươi. (3) Bố lắc nhẹ cho tôi nghe. (4) Tiếng chuông gió lanh canh, trong trẻo như giọng cười. (4) Tôi ngẩn ngơ trước vẻ yểu điệu của những quả chuông nhỏ xinh đung đưa trên những sợi dây cước mảnh mai. (5) Nó có gì thật trong sáng và cũng rất mộng mơ.

(Theo Đan Thi)

A. Đoạn văn có một câu sử dụng biện pháp so sánh.

B. Tất cả các từ in đậm là tính từ.

C. Câu (1) và (4) là câu nêu hoạt động.

D. Tất cả các từ in đậm là động từ.

Câu 16.

Chọn từ thích hợp trong ngoặc để điền vào chỗ trống sau:

(đã, sẽ, đang)

Dự báo thời tiết nói ngày mai trời [[sẽ]] mưa.

Mặc dù bố [[đã]] nhắc nhưng tôi vẫn quên mang ô về.

Chúng tôi [[đang]] say sưa tập hát thì cô giáo bước vào.

Câu 17.

Chọn các từ thích hợp trong ngoặc điền vào chỗ trống sau:

(phát biểu, phát minh)

Từ [[phát biểu]] có nghĩa là "nói ra ý kiến của mình về vấn đề nào đó cho người khác biết".

Từ [[phát minh]] có nghĩa là "tìm ra cái có ý nghĩa, có giá trị lớn cho khoa học và loài người".

Câu 18.

Điền dấu câu thích hợp vào đoạn hội thoại sau:

Trong công viên [[,]] khi thấy các em nhỏ hái hoa, bẻ cành, bạn Liên liền khuyên bảo [[.]]

- Đừng hái hoa nữa các em!

Một em nhỏ thắc mắc:

- Vì sao thế ạ [[?]] Chúng em thấy hoa đẹp nên định hái đem về.

Liên nói:

[[!]] Hoa này là của chung, chúng ta nên giữ gìn để ai cũng được ngắm chúng.

Câu 19.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Mặt trời rúc bụi tre

Buổi chiều về nghe mát

Bò ra sông uống nước

Thấy bóng mình, ngỡ ai!

(Theo Phạm Hổ)

Từ [[mát]] là tính từ trong đoạn thơ trên.

Câu 20.

Điền cặp từ có nghĩa trái ngược còn thiếu để hoàn thành thành ngữ sau:

[[Lên]] thác [[xuống]] ghềnh

Câu 21.

Chọn các từ thích hợp trong ngoặc điền vào chỗ trống sau:

(thu, đông, xuân, hè)

Cuối [[hè]] ve vừa dứt

Hương cốm đã đến rồi

Heo may khắp đất trời

Báo rằng mùa [[thu]] đến.

(Theo Trà My)

Câu 22.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Một nhà sàn đơn sơ vách nứa

Bốn bên suối chảy, cá bơi vui

Đêm đêm tráy hồng bên bếp lửa

Ánh đèn khuya còn sáng lưng đồi.

(Theo Nguyễn Đình Thi)

Từ viết sai chính tả trong đoạn thơ trên là từ [[tráy]] , sửa lại là [[cháy]] .

Câu 23.

Sắp xếp các chữ sau thành từ:

 ).png

Đáp án: từ [(trung)] [(thực)]

Câu 24.

Giải câu đố sau:

Để nguyên trái nghĩa với chìm

Bỏ đầu thành quả ngon lành bé ăn.

Từ để nguyên là từ nào?

Đáp án: từ [[nổi]]

Câu 25.

Đọc đoạn văn sau và nối hai vế với nhau để được câu văn thích hợp.

Mùa hoa mận, hoa lê trắng muốt vào mùa xuân. Mùa hoa bạc hà tím sẫm trên những triền đá vào mùa thu. Mùa hoa cúc dại đỏ nhung len khắp các triền núi vào đầu đông... Thời tiết khắc nghiệt cũng không ngăn được những mùa hoa nở. Giống như con người nơi đây: hiền lành, chịu thương chịu khó nhưng vô cùng kiên cường, bất khuất.

(Lục Mạnh Cường)

- Hoa bạc hà [(nở tím sẫm trên những triền đá vào mùa thu.)]

- Hoa cúc dại [(đỏ nhung, len khắp các triền núi vào đầu đông.)]

- Hoa mận, hoa lê [(nở trắng muốt vào mùa xuân.)]

Cột bên phải

- đỏ nhung, len khắp các triền núi vào đầu đông.

- nở trắng muốt vào mùa xuân.

- nở tím sẫm trên những triền đá vào mùa thu.

Câu 26.

Hãy xếp các từ vào nhóm thích hợp

- thuỷ triều

- thông minh

- tham gia

- hoàng hôn

- tập luyện

- học hành

- tuy nhiên

- sáng sủa

- bình minh

- ngoài ra

- vì vậy

- giỏi giang

Dưới đây là các nhóm:

Danh từ [[thuỷ triều || hoàng hôn || bình minh]], [[thuỷ triều || hoàng hôn || bình minh]], [[thuỷ triều || hoàng hôn || bình minh]]

Động từ [[tham gia || tập luyện || học hành]], [[tham gia || tập luyện || học hành]], [[tham gia || tập luyện || học hành]]

Tính từ [[thông minh || sáng sủa || giỏi giang]], [[thông minh || sáng sủa || giỏi giang]], [[thông minh || sáng sủa || giỏi giang]]

Câu 27.

Hãy xếp các cặp từ vào nhóm thích hợp:

- nguy nga - tráng lệ

- lực lưỡng - vạm vỡ

- đông đúc - ồn ào

- cố định - thay đổi

- khoan dung - cần cù

- chia rẽ - đoàn kết

- thuận lợi - khó khăn

- yên ả - yên bình

Dưới đây là các nhóm:

Cặp từ có nghĩa trái ngược nhau [[cố định - thay đổi || chia rẽ - đoàn kết || thuận lợi - khó khăn]], [[cố định - thay đổi || chia rẽ - đoàn kết || thuận lợi - khó khăn]], [[cố định - thay đổi || chia rẽ - đoàn kết || thuận lợi - khó khăn]]

Cặp từ có nghĩa giống nhau [[nguy nga - tráng lệ || lực lưỡng - vạm vỡ || đông đúc - ồn ào || yên ả - yên bình]], [[nguy nga - tráng lệ || lực lưỡng - vạm vỡ || đông đúc - ồn ào || yên ả - yên bình]], [[nguy nga - tráng lệ || lực lưỡng - vạm vỡ || đông đúc - ồn ào || yên ả - yên bình]], [[nguy nga - tráng lệ || lực lưỡng - vạm vỡ || đông đúc - ồn ào || yên ả - yên bình]]

Câu 28.

Sắp xếp các tiếng sau thành một câu văn hoàn chỉnh.

[(Trong)] [(đầm,)] [(đoá)] [(sen)] [(toả)] [(hương)] [(thơm)] [(ngát)].

Câu 29.

Sắp xếp các câu sau thành một đoạn văn hoàn chỉnh.

[[Lá lộc vừng xanh màu xanh đậm gần bằng bàn tay người lớn.]]

[[Nhưng đến mùa đông thì cây đồng loạt ửng lên trong sắc đỏ.]]

[[Màu đỏ từ phơn phớt sang đỏ ối tưởng như cây chứa lửa trong thân.]]

[[Mỗi chiếc lá cứ ánh sắc lên bầu trời mùa đông xám khiến những chú chim chưa kịp đi tránh rét tưởng đâu là nắng, sà xuống hót lên một hồi rồi vụt bay đi.]]

Câu 30.

Chọn từ thích hợp để hoàn thành đoạn văn miêu tả hình ảnh sau:

A palm trees on a beach

Description automatically generated

Từ xa nhìn lại, cây dừa [[cao lớn]] sừng sững như một dũng sĩ bảo vệ bờ biển. Thân dừa sần sùi màu [[nâu sẫm]]. Các tàu lá dừa xoè ra như chiếc lược khổng lồ chải vào mây trắng.

( Theo Kim Xuyến)